

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021**

(tại ĐHĐCĐ thường niên DRI ngày 15/04/2021)

Kính thưa Đoàn chủ tịch;

Kính thưa toàn thể Cổ đông;

Thay mặt cho Ban điều hành công ty, Tổng giám đốc xin gửi đến toàn thể quý cổ đông Báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020 với những kết quả đạt được như sau:

PHẦN A: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Công ty DRI hiện đang quản lý 2 công ty con:

- Hoạt động chính của công ty DRI là quản lý Công ty TNHH cao su Đắc Lắc tại Lào (Daklaoruco) với vốn điều lệ 25.000.000 USD, tỷ lệ sở hữu 100%. Daklaoruco hiện có 9.325,73 ha cây trồng các loại. Trong đó diện tích cao su là 8.810,5 ha với 8.431,4 ha đã đưa vào khai thác; diện tích điều là 497,58 ha và 17,65 ha cây bạch đàn.
- Đầu tư dự án Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI tại Xã Cưkpô, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk; với vốn điều lệ 26.000.000.000 VNĐ, tỷ lệ sở hữu 80,77%. Tổng diện tích canh tác là: 142,17 ha; cây trồng chính của công ty là chuối và sầu riêng.

Năm 2020 Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Đắc Lắc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT gặp không ít khó khăn, diễn biến thời tiết không thuận lợi, tình hình dịch bệnh Covid-19 phức tạp đã có nhiều tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Công ty đầu tư chính tại công ty con Daklaoruco, cách trở về địa lý, ngôn ngữ, hệ thống pháp luật, việc thu hút lao động tại chỗ đặc biệt là khối gián tiếp còn hạn chế, khó khăn trong việc tuyển dụng lao động gián tiếp là người Việt Nam sang Lào làm việc, lệnh phong tỏa biên giới hai nước Việt – Lào đã làm ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo của Ban điều hành công ty. Trước những khó khăn đó, HĐQT đã luôn đồng hành cùng Ban điều hành công ty chỉ đạo sát sao thực hiện nhiệm vụ SXKD bằng các hình thức trao đổi hợp trực tuyến với công ty con, nỗ lực quản trị tốt chi phí để tiết giảm giá thành sản xuất, đảm bảo hiệu quả SXKD ở mức tốt nhất và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

1. Công tác nhân sự, tiền lương và chế độ chính sách:

Công ty đã tổ chức bộ máy nhân sự tinh gọn, bố trí lao động có trình độ phù hợp với vị trí công việc, đảm bảo trong kế hoạch định biên nhân sự. Tuy nhiên trong năm 2020 số lượng lao động gián tiếp người Việt Nam nghỉ việc về nước lớn, chủ yếu là cán bộ kỹ thuật, việc tuyển dụng và thay thế không đáp ứng kịp thời do dịch bệnh Covid-19 đã làm ảnh hưởng đến công tác quản lý và chỉ đạo sản xuất của công ty (tổng số lao động gián tiếp thôi việc trong năm là 31 người). Lực lượng lao động trực tiếp cũng có nhiều biến động, đặc biệt là giai đoạn đầu vụ, tuy nhiên khi bước vào mùa vụ chính, lao động cũng đã từng bước ổn định.

Đến thời điểm cuối năm 2020, tổng số CBCNV toàn công ty có 2.294 lao động. Thu nhập bình quân của lao động gián tiếp là 16,65 triệu đồng/người/tháng, lao động trực tiếp là 5,42 triệu đồng/người/tháng. Đảm bảo tiền lương trên mức tối thiểu theo quy định và phù hợp với công sức của người lao động.

Thực hiện chi trả lương đúng thời hạn, thưởng nhân dịp lễ tết của Việt Nam và nước Lào; bố trí điều kiện ăn ở cho người lao động, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động theo quy định; chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng tay nghề người lao động, năm 2020 đào tạo tổng số 3.381 lao động gián tiếp và trực tiếp; tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm; tổ chức các đợt tham quan du lịch; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, BHXH, ốm đau, thai sản, mua Bảo hiểm con người cho người lao động....nhằm động viên khuyến khích người lao động làm việc và gắn bó lâu dài với công ty.

2. Công tác chỉ đạo sản xuất:

- Công tác khai thác mủ cao su: Ngay từ đầu năm công ty đã chỉ đạo các đơn vị tổ chức sắp xếp, bố trí cán bộ và công nhân các đội sản xuất phù hợp với từng loại hình vườn cây, đảm bảo quản lý tốt vườn cây.

Thực hiện tốt công tác tổ chức quản lý kỹ thuật trên vườn cây; quy hoạch mặt cạo theo chế độ cạo ngay từ đầu vụ; tổ chức gắn máng chắn mưa, chuyên miêng cạo kịp thời; quản lý, tận thu tốt sản lượng mủ trước mùa vườn cây rụng lá; vào đầu vụ cạo chỉ đạo các đơn vị tập trung thiết kế miêng cạo, trang bị đầy đủ vật tư khai thác. Tuy nhiên, do lệnh cách ly phòng dịch Covid-19 nên tỷ lệ vắng cạo tăng 1,9%, tỷ lệ trồng vườn tăng 2,3%, tỷ lệ choàng giảm 6,9% so với cùng kỳ năm 2019 cũng đã làm ảnh hưởng đến sản lượng mủ khai thác.

Trong quá trình sản xuất, công ty đã chỉ đạo các Nông trường thực hiện nhiều giải pháp kỹ thuật để tận thu hết sản lượng, kết hợp với tăng cường công tác tuần tra, bảo vệ mủ.

Trong năm Hội đồng quản trị đã có định hướng chỉ đạo Công ty DRI phối hợp với Viện nghiên cứu cao su có giải pháp để tăng năng suất vườn cây và Công ty đã tiến hành mở cạo úp đối với 1.917,92 ha cao su KD9 và KD10. Qua theo dõi sản lượng cạo úp tại Nông trường 1 sản lượng tăng 27,35% so với năm 2019.

Kết quả thực hiện kế hoạch sản lượng mủ cao su năm 2020 là **15.206/16.000** tấn mủ quy khô, đạt **95,04%** kế hoạch năm. Năng suất vườn cây bình quân 1,80 tấn/ha. Năng suất lao động bình quân 23,95 kg/mủ/người/ngày.

Bảng Tổng hợp thực hiện sản lượng mủ năm 2019 và 2020

ĐVT: Tấn

Stt	Đơn vị	Năm 2019			Năm 2020			Tăng/ giảm khối lượng (+/-)	% Tăng giảm (+/-)
		KH năm	Thực hiện	TH/KH (%)	KH năm	Thực hiện	TH/KH (%)		
1	Nông trường 1	5.350	3.933	73,5	4.900	5.009	102,2	+1.076	+27,35
2	Nông trường 2	4.325	3.805	87,98	3.700	3.206	86,66	-599	-15,73
3	Nông trường 3	5.225	4.829	92,4	4.400	4.410	100,2	-419	-8,68
4	Nông trường 4	3.100	2.836	91,5	3.000	2.581	86,04	-255	-8,98
*	Tổng cộng	15.403	15.403	85,6	16.000	15.206	95,04	-197	-1,28

Nguyên nhân của việc không hoàn thành kế hoạch sản lượng mủ cao su là do ảnh hưởng vào đầu vụ khai thác giá sản tăng cao công nhân khai thác nghỉ cao để thu hoạch sản đã làm ảnh hưởng đến công tác huy động nhân công khai thác mủ, tháng 1/2020 chỉ thực hiện được 3% kế hoạch sản lượng; Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên Nông trường 2 và 4 thuộc tỉnh Salavan phải nghỉ cao tháng 4/2020, các Nông trường còn lại gặp rất nhiều khó khăn trong công tác huy động nhân công khai thác do giãn cách xã hội, hầu hết công nhân ở xa vùng dự án đều không được rời địa phương để tiếp tục lao động; điều kiện thời tiết không thuận lợi, có tới 14 ngày mưa bão không cao được đã làm ảnh hưởng đến công tác khai thác.

- Công tác chế biến: Thực hiện chế biến được 15.031,55 tấn mủ cao su các loại, tỷ lệ rót cấp 0,98%, giảm 0,87% so với cùng kỳ năm 2019 (1,85%).

- Công tác chăm sóc vườn cây được thực hiện đúng quy trình, công ty tiết giảm một số hạng mục phun thuốc cỏ hàng theo chương trình phát triển bền vững, chất lượng được đảm bảo vườn cây sinh trưởng phát triển tốt, thông thoáng.

- Vườn điều thu hoạch được 218,57 tấn/213 tấn, đạt 102,62% kế hoạch năm, tăng 23,07 tấn so với năm 2019. Năng suất điều bình quân toàn Công ty năm 2020 đạt 0,44 tấn/ha. Công tác chăm sóc vườn điều được chú trọng, chất lượng vườn cây sinh trưởng phát triển tốt.

3. Công tác kinh doanh xuất nhập khẩu:

- **Cao su:** Năm 2020, công ty đã xuất bán 14.273,05 tấn mủ cao su các loại cho khách hàng, đạt 89,07% kế hoạch năm 2020 do HĐQT công ty giao. Với tổng doanh thu 18.864.699,1 USD; đơn giá xuất bán bình quân 1321,7 USD/ tấn. Giảm 18,33% về lượng, nhưng chỉ giảm 18,08% về doanh thu do giá bình quân tăng nhẹ 0,3% so với năm 2019. Trong đó:

+ Xuất khẩu 8.974,84 tấn cao su các loại, trị giá 12.808.734,74 USD, giá bình quân xuất khẩu 1.427,18 USD/tấn.

+ Xuất bán nội địa 5.298,21 tấn cao su các loại, trị giá 6.055.964,35USD, đơn giá bình quân 1.143,02 USD/tấn.

Tỷ lệ XK chiếm 62,88% tổng lượng xuất bán, tăng 4,29% so với thực hiện năm 2019 (năm 2019, tỷ lệ XK chiếm 60,29%) và đạt 104,8% kế hoạch về chỉ tiêu tỷ lệ XK năm 2020 (kế hoạch năm 2020: tỷ lệ XK 60%).

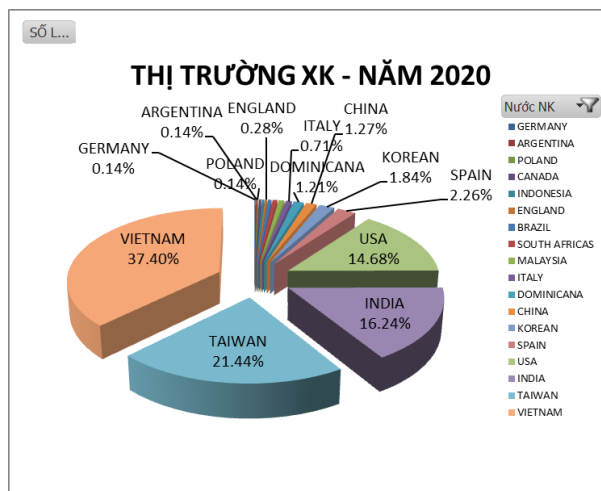
Tổng lượng hàng xuất bán năm 2020 thể hiện qua bảng sau:

Loại hàng	Năm 2020						Năm 2019				So sánh với thực hiện năm 2019 (+/- %)		
	SỐ LƯỢNG (tấn)	Tỷ lệ (%)	ĐƠN GIÁ (usd/ tấn)			DOANH THU thực hiện (USD)	SỐ LƯỢNG (tấn)	Tỷ lệ (%)	Đơn giá Thực hiện (USD/tấn)	DOANH THU thực hiện (USD)	Số lượng	Đơn giá	Doanh thu
			Thực hiện	Theo qui định	Chênh lệch								
CV60	1,090.32	7.6%	1,595.56	1,488.38	107.18	1,739,673.60	1,252.28	7.2%	1,422.41	1,781,252.12	-12.93%	12.17%	-2.33%
CV50	80.64	0.6%	1,483.75	1,307.27	176.48	119,649.60	40.32	0.2%	1,470.00	59,270.40	100.00%	0.94%	101.87%
SVR3L	8,791.69	61.6%	1,368.54	1,291.50	77.04	12,031,776.35	11,705.68	67.0%	1,328.63	15,552,548.05	-24.89%	3.00%	-22.64%
SVR10	3,160.40	22.1%	1,188.41	1,115.59	72.82	3,755,843.14	3,296.27	18.9%	1,286.54	4,240,795.77	-4.12%	-7.63%	-11.44%
Ngoại lệ	383.01	2.7%	799.65	799.65	-	306,274.00	549.94	3.1%	1,102.28	606,183.70	-30.35%	-27.46%	-49.48%
SVR5	714.07	5.0%	1,204.20	1,204.20	-	859,885.40	555.80	3.2%	1,258.99	699,742.50	28.48%	-4.35%	22.89%
SVR20	52.92	0.4%	975.00	975.00	-	51,597.00	75.60	0.4%	1,170.00	88,452.00	-30.00%	-16.67%	-41.67%
Tổng	14,273.05	100%	1,321.70	1248.94	72.76	18,864,699.09	17,475.88	100.00%	1,317.72	23,028,244.54	-18.33%	0.30%	-18.08%

* Năm 2020: mặc dù số lượng hàng bán ra thấp hơn so với năm 2019 (giảm 18,33%), công tác xuất nhập khẩu gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng nghiêm trọng của Đại dịch Covid -19; Cửa khẩu Biên giới Việt - Lào thực hiện lệnh cách ly 14 ngày ảnh hưởng đến công tác vận chuyển hàng hóa, thiếu xe, thiếu tài xế...; đến cuối năm thì tình trạng thiếu container, thiếu tàu vận chuyển đường biển nghiêm trọng dẫn đến không lấy được Booking...Tuy nhiên, vượt qua hết những khó khăn lớn nêu trên, trên tinh thần chủ động ứng phó, chủ động phương án tháo gỡ với các tình huống xấu xảy ra... DRI đã hoàn thành tốt công tác KD – XNK năm 2020 do HĐQT Công ty giao.

- Sản phẩm mủ cao su của công ty đã được trải rộng trên rất nhiều thị trường, kể cả những thị trường khó tính như: Mỹ, Ý, Tây Ban Nha, Ấn Độ, Hàn Quốc, Đài Loan...Trong đó, 04 thị trường xuất khẩu chiếm tỷ trọng lớn nhất là Đài Loan (21,44%), Ấn Độ (16,24%), Mỹ (14,68%) và các nước Châu Âu (3,53%). Thị trường Châu Á gồm Đài Loan, Ấn độ tăng trưởng mạnh hơn năm 2019 trong khi thị trường Mỹ và EU giảm nhẹ do sự tác động của Covid -19 tới 2 thị trường này ảnh hưởng mạnh mẽ hơn so với các nước Châu Á. Dưới đây là tỷ lệ các thị trường mà công ty đã xuất bán trong năm 2020:

Nước NK	SỐ LƯỢNG	Tỷ lệ
GERMANY	20.16	0.14%
ARGENTINA	20.16	0.14%
POLAND	20.16	0.14%
CANADA	40.32	0.28%
INDONESIA	40.32	0.28%
ENGLAND	40.32	0.28%
BRAZIL	60.48	0.42%
SOUTH AFRICAS	80.64	0.56%
MALAYSIA	99.60	0.70%
ITALY	100.80	0.71%
DOMINICANA	172.80	1.21%
CHINA	180.96	1.27%
KOREAN	262.08	1.84%
SPAIN	322.56	2.26%
USA	2094.72	14.68%
INDIA	2318.40	16.24%
TAIWAN	3060.36	21.44%
VIETNAM	5338.21	37.40%
Grand Total	14273.05	100%



Năm 2020, công tác xuất khẩu mủ cao su của DRI đã được Bộ công thương, Hải quan tỉnh Đắk Lắk, Hiệp hội cao su Việt Nam ghi nhận và đánh giá là 01 trong 22 “Doanh

nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2019” và được xếp thứ 34/50 doanh nghiệp xuất khẩu cao su thiên nhiên dẫn đầu năm 2020 theo kim ngạch.

- **Điều:** Doanh thu bán điều được 193.776 USD, giá bán bình quân 886,56 USD/tấn, đạt 76% kế hoạch doanh thu năm 2020 là 255.600 USD. Doanh thu không đạt kế hoạch nguyên nhân là do giá bán điều năm 2020 giảm mạnh, giảm 255 USD/tấn so với năm 2019.

4. Công tác đầu tư dự án Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI:

- Năm 2020 Công ty đã triển khai trồng mới 66,64 ha cây trồng các loại trên diện tích đất cao su thuê trồng xen. Tổng diện tích canh tác hiện tại của dự án là: 142,17 ha; cây trồng chính của công ty là chuối và sầu riêng trồng xen cao su. Toàn bộ vườn cây trồng mới đến thời điểm hiện tại sinh trưởng và phát triển tốt, vườn chuối đã trở buồng trên 50% số cây.

- Sản lượng chuối thu hoạch được năm 2020 là 3.268 tấn, đạt 71,2% kế hoạch năm (*kế hoạch thu hoạch 2 vụ nhưng thực hiện vụ 2 mới thu hoạch chỉ 60,82%*), việc thực hiện năng suất vườn cây dự kiến đạt ở mức thấp sau khi thu hoạch hết từng vụ. Cụ thể:

+ Vụ 1 thu hoạch được 1.847,28 tấn đạt 75,79% kế hoạch sản lượng vụ 1. Năng suất bình quân của vụ 1 đạt 35,28 tấn/ha; trọng lượng buồng trung bình đạt 22,58 kg/buồng.

+ Vụ 2 đến hết tháng 12/2020 mới thu hoạch được 1.420,9 tấn, trọng lượng buồng trung bình đạt 17,66 kg/buồng.

** Một số nguyên nhân dẫn đến năng suất sản lượng chưa cao:*

+ Do thời tiết tại khu vực dự án gió nhiều, nhiệt độ trung bình thấp nên thời gian sinh trưởng của chuối bị kéo dài đã làm giãn thời gian thu hoạch chuối so với kế hoạch đề ra. Vụ 2 mới chỉ thu hoạch được 60,82% khối lượng.

+ Do ảnh hưởng của điều kiện thời tiết mưa bão cuối tháng 10/2020 làm chuối bị đổ ngã, thời tiết mưa nhiều liên tục cũng làm xuất hiện nấm trên vỏ chuối làm mất thẩm mỹ trái chuối khi thu hoạch làm giảm khối lượng chuối xuất khẩu.

+ Do vườn cây trong thời gian cuối mùa mưa năm 2019 bị nhiễm bệnh sigatoka, mặc dù được phun phòng và trị nhưng lá cây đã bị nhiễm bệnh ảnh hưởng đến khả năng quang hợp và giảm năng suất vườn cây thu hoạch đầu năm 2020.

- Tổng khối lượng hàng xuất bán năm 2020 là: 3.293 tấn chuối tươi, với tổng doanh thu là 18,72 tỷ đồng.

- Giá bán bình quân năm 2020: 5.684 đồng/kg đạt 88,19% kế hoạch đề ra, giá bán bình quân giảm 761 đồng/kg tương đương giảm 11,81% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 890,045 triệu đồng, chỉ đạt 28,08% kế hoạch (3.170 triệu đồng) nguyên nhân chính là do không đạt kế hoạch sản lượng và giá bán năm 2020 cũng không đạt kế hoạch.

5. Công tác ISO, Phát triển bền vững, phòng chống dịch bệnh Covid-19:

- Công tác ISO: Công ty thường xuyên thực hiện việc đánh giá nội bộ đối với Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, Hệ thống quản lý phòng thí nghiệm ISO/IEC

17025:2017. Công ty đang triển khai thực hiện các hồ sơ pháp lý môi trường theo tiêu chuẩn Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015.

- Công tác Phát triển bền vững: Các mục tiêu kế hoạch theo chương trình phát triển bền vững của HĐQT ban hành đã được triển khai thực hiện. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện các mục tiêu này còn chậm so với kế hoạch đề ra, nguyên nhân là do gián đoạn bởi dịch bệnh covid-19.

- Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19: Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp khó lường; trong năm, Công ty đã chỉ đạo toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động chấp hành nghiêm các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng chính phủ, của Tỉnh ủy, của cơ quan nước sở tại về việc tập trung thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, trong đó yêu cầu tất cả cán bộ, công nhân viên công ty và khách đến quan hệ công tác với công ty đều phải đeo khẩu trang, sát khuẩn tay và đo thân nhiệt ngay trước cổng bảo vệ công ty.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD NĂM 2020:

Năm 2020, đại dịch Covid-19 bùng phát và lan rộng khắp toàn cầu đã ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế thế giới, và có những tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành cao su nói chung và công ty nói riêng, tác động trực tiếp đến tình hình tiêu thụ và giá bán mủ cao su. Cộng với các khó khăn như lao động nghỉ việc nhiều, diễn biến thời tiết không thuận lợi đã ảnh hưởng đến tình hình SXKD của công ty nên công ty đã không hoàn thành các chỉ tiêu SXKD, kết quả đạt được như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So với KH 2020 (%)	So với TH 2019 (%)
1	Sản lượng						
1.1	Cao su	Tấn	15.403	16.000	15.206	95,04	98,72
1.2	Điều	Tấn	195,5	213	218,57	102,62	111,8
1.3	Chuối	Tấn	2.252,57	4.590	3.268	71,2	145,08
2	Doanh thu	Tỷ đồng	539,263	524,650	441,4	84,13	81,85
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	55,006	34,266	33,993	99,2	61,8
4	Tỷ lệ xuất khẩu	%	60,29%	60%	62,88%	104,8	104,3
5	Giá vốn cao su	Triệu đồng/tấn	27,936	28,65	28,25	98,58	101,12
6	Giá vốn chuối	Triệu đồng/tấn	6,053	5,635	5,372	95,33	88,75
7	Cổ tức (dự kiến)	%	4%	3%	2,7%	90	67,5
8	Thu nhập						
8.1	Lương BQ gián tiếp	Triệu đồng/người/tháng	14,68	15,25	16,65	109,18	113,42
8.2	Lương BQ trực tiếp		5,38	5,7	5,42	95,09	100,74

- Năm 2020, các chỉ tiêu chính đều đạt thấp hơn kế hoạch là do thời tiết không thuận lợi, sản lượng khai thác không đạt kế hoạch, lượng hàng bán ra chỉ đạt 89,07% kế hoạch.

- Trong tình hình giá bán mủ cao su ở mức thấp, công ty đã chỉ đạo tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, thực hiện tốt các giải pháp quản lý giá thành sản phẩm, kiểm soát các chi phí trong sản xuất để giảm giá thành. Mặc dù sản lượng khai thác cao su không đạt (giảm 4,96%) nhưng Công ty cũng đã cố gắng tiết kiệm chi phí để giảm giá vốn hàng bán (giá vốn cao su giảm 1,42%).

- Doanh thu bán hàng không đạt (giảm 15,87%) nhưng lợi nhuận sau thuế Công ty đạt 99,2%. Đây là nỗ lực phấn đấu của toàn Công ty trong thời điểm khó khăn chung.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu vẫn đạt 329 đồng/cổ phiếu. Tuy nhiên, sau khi trích lập các quỹ và để đảm bảo an toàn tài chính, Công ty dự kiến chi cổ tức ở mức 2,7%.

PHẦN B: PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2021

I. Một số chỉ tiêu chính:

- Nhiệm vụ của Ban điều hành DRI là phấn đấu nỗ lực để chỉ đạo Daklaoruco thực hiện tốt các chỉ tiêu sản lượng, giá thành, giá bán, tỷ lệ xuất khẩu mủ cao su để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021; chỉ đạo Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI sản xuất kinh doanh sản phẩm chuối và đầu tư chăm sóc vườn sầu riêng có hiệu quả; triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT; phối hợp với Daklaoruco thực hiện kế hoạch Phát triển bền vững.

- Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 như sau:

*** Cao su:**

- + Khai thác: 16.500 tấn mủ quy khô; năng suất bình quân đạt 1,91 tấn/ha;
- + Sản lượng tiêu thụ dự kiến 17.000 tấn;
- + Giá bán bình quân 32,7 triệu đồng/tấn (1.413 USD/tấn);
- + Giá vốn hàng bán 29,275 triệu đồng/tấn (1.265 USD/tấn);
- + Tỷ lệ xuất khẩu: 65% trên tổng lượng hàng xuất bán;

*** Điều:**

- + Sản lượng 209 tấn quả tươi;
- + Giá bán bình quân 25,00 triệu đồng/tấn (1.080 USD/tấn);
- + Giá vốn hàng bán 24,945 triệu đồng/tấn (1.078 USD/Tấn);

*** Chuối:**

- + Sản lượng 4.800 tấn sản phẩm chuối;
- + Giá bán bình quân 5,207 triệu đồng/tấn;
- + Giá vốn hàng bán 4,854 triệu đồng/tấn;

*** Dự kiến sơ bộ kết quả kinh doanh năm 2021:**

- + Tổng doanh thu là 586.875 triệu đồng;
- + Tổng chi phí 526.250 triệu đồng;
- + Lợi nhuận hợp nhất trước thuế: 60.624 triệu đồng;

- + Lợi nhuận sau thuế dự kiến: 45.852 triệu đồng;
- + Thu nhập bình quân gián tiếp: 15,94 triệu đồng/người/tháng; trực tiếp là: 5,79 triệu đồng/người/tháng;
- + Tỷ lệ chia cổ tức năm 2021: 5% vốn điều lệ.

II. Giải pháp thực hiện:

Để đạt được các chỉ tiêu nói trên, Ban điều hành đề ra giải pháp nhằm thực hiện thành công nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ giao năm 2021 như sau:

- Chỉ đạo công tác chăm sóc vườn cây và tăng cường quản lý kỹ thuật vườn cây khai thác đảm bảo quy trình kỹ thuật sản xuất, tổ chức sản xuất, bố trí lao động hợp lý, xây dựng chính sách tiền lương tại các thời điểm hợp lý để thu hút lao động;
- Thực hiện tốt việc kiểm soát chi phí nhằm đảm bảo giá thành sản xuất;
- Cân đối nguồn vốn và thực hiện các giải pháp tài chính nhằm đảm bảo dòng tiền để duy trì mọi hoạt động SXKD trong năm 2021 của toàn công ty;
- Nâng cao chất lượng sản phẩm, cố gắng đảm bảo chỉ tiêu xuất khẩu mủ cao su đạt 65% trên tổng lượng hàng xuất bán;
- Nắm bắt thị trường để thực hiện công tác bán hàng một cách hợp lý và hiệu quả trên cơ sở những quy định của công ty;
- Điều hành Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI hoàn thành kế hoạch sản lượng chuỗi, kiểm soát tốt giá thành sản xuất và đa dạng hóa thị trường để đảm bảo giá bán theo kế hoạch; chú trọng chăm sóc vườn sầu riêng đạt hiệu quả sinh trưởng phát triển tốt hơn;
- Tiếp tục chỉ đạo Daklaoruco thực hiện kế hoạch Phát triển bền vững theo chủ trương của HĐQT, phấn đấu hoàn thành chứng nhận ISO về môi trường, hướng tới mục tiêu được cấp chứng chỉ FSC cho vườn cao su tại Daklaoruco.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020 và các chỉ tiêu định hướng năm 2021. Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và góp ý kiến để Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2021;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Thanh Cần